

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH LƯU
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2022/HS-ST

Ngày: 14-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hải Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Đóa.

2. Bà Lê Thị Thường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thùy Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Thị L** (tên gọi khác: không); sinh năm: 1984 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: thôn Hồng Nguyên, xã Qu H, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 6/12; dân tộc: Thái; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lương Danh T và bà: Vi Thị Ph; chồng: Nguyễn Văn Tr và 01 con, sinh ngày 02/12/2018; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: từ ngày 16/01/2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1966. Nơi cư trú: thôn Hồng Nguyên, xã Qu H, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Lương Thị L khai nhận do biết trên địa bàn xã Quỳnh Hồng có nhiều thanh niên nghiện ma túy đá, nên vợ chồng L bàn bạc với nhau mua ma túy về dùng cân tiểu ly chia nhỏ bán kiếm lời. Khoảng tháng 11/2021, Nguyễn Văn Tr (chồng L) mua ma túy đá về, hai vợ chồng dùng cân điện tử chia thành nhiều gói nhỏ, rồi L mang cất giấu phía sau gương soi trong nhà tắm. Khoảng 18^h ngày 16/01/2022, L đang đứng bán vệt quay trước cổng nhà có hai người đàn ông đi xe máy đến hỏi “bán cho em 5 triệu tiền đá” nên L đi vào nhà gặp T tại phòng khách, L nói “chồng ơi có người lấy 5 triệu tiền đá”, Tr trả lời “ừ”. L đi vào nhà tắm lấy 02 (hai) gói đưa ra cho người đàn ông, người đàn ông đưa cho L số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng), thì bị tổ công tác Công an huyện Quỳnh Lưu bắt quả tang, thu giữ số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) và 01 (một) gói nilon màu đen bên trong chứa 02 (hai) túi nilon hình chữ nhật màu trắng: bên trong túi nilon thứ nhất chứa 06 (sáu) gói nilon hình vuông, mỗi gói đều chứa các hạt tinh thể màu trắng; bên trong túi nilon thứ hai chứa 07 (bảy) gói nilon hình vuông, mỗi gói đều chứa các hạt tinh thể màu trắng. Tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà ở của Lương Thị L (thôn Hồng Nguyên, xã Qu H, huyện Quỳnh Lưu) thu giữ tại sau gương trên bồn rửa mặt nhà tắm 03 (ba) túi nilon màu trắng: túi thứ nhất đựng 03 (ba) gói chứa các hạt tinh thể màu trắng, túi thứ hai đựng 04 (bốn) gói chứa các hạt tinh thể màu trắng, túi thứ ba đựng 06 (sáu) gói chứa các hạt tinh thể màu trắng và 01 (một) cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE.

Cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng, trưng cầu giám định 26 (hai) mươi sáu mẫu các hạt tinh thể màu trắng ký hiệu từ M1 đến M26. Tại Kết luận giám định số 248/KL-PC09(Đ2-MT), ngày 24/01/2022, phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: 26 (hai) mươi sáu mẫu các hạt tinh thể màu trắng (ký hiệu từ M1 đến M26) thu giữ của Lương Thị L gửi đến giám định đều là ma túy (Methamphetamine) có tổng khối lượng 6,950 g (sáu phẩy chín trăm năm mươi gam).

Tiến hành đối chất giữa Lương Thị L và Nguyễn Văn Tr thể hiện Tr không thừa nhận việc mua ma túy về cho L bán và khai không biết việc L bán ma túy.

Bản cáo trạng số 37/CT-VKS-QL ngày 14/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu truy tố Lương Thị L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm i khoản 2 Điều 251,

điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lương Thị L từ 07 năm 06 tháng tù - 08 năm tù.

Hình phạt bổ sung: không áp dụng.

Vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì thư bưu điện dán kín. Tịch thu, sung ngân sách nhà nước 01 (một) cân điện tử màu đen nhãn hiệu “POCKET SCALE” và số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Thị L khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, không tranh luận gì về tội danh. Lời nói sau cùng: xin mức án nhẹ nhất để bị cáo cải tạo sớm được về với xã hội để nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lương Thị L khai nhận: vào khoảng 18^h30 phút ngày 16/01/2022 bị cáo đang bán 3,705 gam ma túy Methamphetamine với giá 5.000.000đ (năm triệu đồng) cho hai người đàn ông, thì bị tổ công tác Công an huyện Quỳnh Lưu bắt quả tang tại thôn Hồng Nguyên, xã Qu H, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Khám xét nhà bị cáo thu giữ 3,245 gam ma túy Methamphetamine. Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, kết luận giám định, lời khai tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Bị cáo không nghiện ma túy đã có hành vi bán và cất giấu 6,950 g (sáu phẩy chín trăm năm mươi gam) ma túy Methamphetamine để bán kiếm lời, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền, thống nhất quản lý các chất ma túy của Nhà nước, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực trách nhiệm hình sự. Phạm tội với lỗi cố ý. Như vậy, hành vi của bị cáo có đủ

yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo. Ma túy là một tệ nạn xã hội nguy hiểm, đe dọa nghiêm trọng đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống, làm suy kiệt kinh tế của mỗi gia đình, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Do đó cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian, như thế mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Xử phạt bị cáo với mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[4] Hình phạt bổ phải sung: khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”. Xét bị cáo lao động tự do, thu nhập không ổn định, hoàn cảnh khó khăn, đang nuôi con nhỏ, nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Biện pháp tư pháp: 01 (một) phong bì thư bưu điện dán kín đã được niêm phong bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng sau khi đã lấy mẫu giám định, là chất cấm và vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy. 01 (một) cân điện tử màu đen nhãn hiệu “POCKET SCALE” bị cáo dùng làm công cụ cân ma túy nên tịch thu, sung ngân sách nhà nước. Số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu, sung ngân sách nhà nước.

[6] Về những vấn đề khác: Lương Thị L khai người mua ma túy là Nguyễn Văn Tr, tiến hành đổi chất Tr không thừa nhận, nên kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ hành vi của Tr để xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí hình sự: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lương Thị L 08 (tám) năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 16/01/2022).

2. Biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì thư bưu điện dán kín đã được niêm phong; tịch thu, sung ngân sách nhà nước 01 (một) cân điện tử màu đen nhãn hiệu “POCKET SCALE” (Tình trạng vật chứng theo Biên bản

giao nhận vật chứng ngày 15/3/2022 giữa Công an huyện Quỳnh Lưu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu). Tịch thu, sung ngân sách nhà nước số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) hiện đang được tạm giữ tại tài khoản số 39490104794900000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu tại Kho bạc nhà nước huyện Quỳnh Lưu theo giấy nộp tiền ngày 15/3/2022.

3. Án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc bị cáo Lương Thị L phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt, có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại giam Công an tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- CA huyện Quỳnh Lưu;
- CCTHA Dân sự huyện Quỳnh Lưu;
- THA hình sự;
- Sở Tư pháp;
- UBND xã QuH (để biết);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ + Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hải Yến